TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔ LƯƠNG** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 46/2024/QĐST-HNGĐ	*Đô Lương, ngày 02 tháng 4 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 62/2024/TLST – HNGĐ ngày 15 tháng 3 năm 2024 về việc *"Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung"* giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1988;

Địa chỉ: Xóm 3, xã Thượng Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

- *Bị đơn:* Anh Lê Thế M, sinh năm 1985;

Địa chỉ: Xóm 7, xã Thượng Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án và danh mục án phí, lệ phí ban hành kèm theo;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 3 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 3 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Lê Thế M.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-*Về quan hệ hôn nhân:* Chị Nguyễn Thị H và anh Lê Thế M thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Chị Nguyễn Thị H và anh Lê Thế M xác nhận có 02 con chung là Lê Thế T, sinh ngày 01/02/2010 và Lê Thế T1, sinh ngày 03/10/2014.

Công nhận thỏa thuận giữa chị Nguyễn Thị H và anh Lê Thế M giao 02 con chung là cháu Lê Thế T, sinh ngày 01/02/2010 và cháu Lê Thế T1, sinh ngày 03/10/2014 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành và anh Lê Thế M có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi

02 con chung Lê Thế T, sinh ngày 01/02/2010 và cháu Lê Thế T1, sinh ngày 03/10/2014 mỗi tháng 1.200.000 đồng *(Một triệu hai trăm nghìn đồng)* cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành. Thời gian cấp dưỡng nuôi con chung tính từ tháng 3 năm 2024

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ, hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, hạn chế quyền của cha mẹ đối với con chưa thành niên, cũng như mức cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung và nợ chung:* Chị Nguyễn Thị H và anh Lê Thế M tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- *Về án phí:* Công nhận thỏa thuận chị Nguyễn Thị H phải chịu 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0009416 ngày 15 tháng 3 năm 2024 do Chi cục thi hành án dân sự huyện Đô Lương phát hành. Hoàn trả cho chị H tiền tạm ứng án phí 150.000 đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Đô Lương;
- Chi cục THADS huyện Đô Lương;
- UBND xã Thượng Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An (Số 10, quyển số 13/2009 ngày 08/01/2009)
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Xuân Đại